

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
VIỆN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN TÀI CHÍNH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Tài chính - Ngân hàng

Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt: ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

+ Tiếng Anh: Financial investment

- Mã học phần: DTN.02.24

- Đối tượng học: Sinh viên chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp

- Số tín chỉ: 03

- Vị trí của học phần trong CTĐT

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

- Học phần học trước:

- Học phần song hành: Không

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 150

+ Nghe giảng lý thuyết: 28 tiết

+ Chữa bài tập: 12 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm: 6 tiết

+ Kiểm tra: 2 tiết

+ Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan trải nghiệm): 102 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tài chính, Viện Tài chính- Ngân hàng

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: TS Dương Thị Tuệ

Chức danh: Giảng viên bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0913542770; Email: duongthitue@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS Lê Thị Hằng Ngân

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0988448988; Email: hangnganhvtc@gmail.com

3) Họ và tên: ThS. Phạm Hương Trà

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0944633208; Email: trahuong.ftu@gmail.com

2. Mô tả học phần

Học phần Đầu tư tài chính bao gồm 6 chương, nhằm cung cấp những kiến thức chuyên sâu về đầu tư tài chính. Nội dung học phần được thiết kế theo hướng nghiên cứu tổng quan về phân tích tài sản tài chính, sau đó nghiên cứu sâu về phân tích vĩ mô, phân tích ngành, từ đó phân tích và định giá các tài sản tài chính ngắn hạn và dài hạn. Học phần Đầu tư tài chính thuộc khối kiến thức chuyên ngành, chuẩn bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản để thực hiện được phân tích vĩ mô, phân tích ngành, từ đó phân tích và định giá các tài sản tài chính ngắn hạn và dài hạn.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần Học phần nhằm cung cấp cho người học:
CSO 1.1	Vận dụng thực hiện được việc lập báo cáo phân tích vĩ mô, báo cáo phân tích ngành, phân tích tình hình tài chính công ty, báo cáo phân tích và định giá tài sản tài chính ngắn hạn, tài sản tài chính dài hạn bao gồm cổ phiếu và trái phiếu từ đó ra quyết định đầu tư.
CSO 2.1	Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.
CSO 3.1	Người học thể hiện năng lực tự chủ, tự định hướng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ đóng góp cho CTĐT	Cấp độ theo thang Bloom
<i>CDR về kiến thức:</i>					
CSO 1.1	CLO 1.1	Giải thích được nội dung những kiến thức cơ bản về đầu tư tài chính; phân tích vĩ mô và phân tích ngành; cách đánh giá tình hình tài chính công ty; cách ước định giá trái phiếu, cổ phiếu.	PLO 1.3	2	2
	CLO 1.2	Vận dụng các kiến thức đã học vào tính toán, đánh giá, dự báo về kinh tế vĩ mô, về ngành; đánh giá tình hình tài chính công ty; ước định giá một loại cổ phiếu và trái phiếu cụ thể nào đó	PLO 1.3	3	3
<i>CDR về kỹ năng:</i>					
CSO 2.1	CLO 2.1	Phán đoán và ước định được giá các tài sản tài chính như cổ phiếu, trái phiếu từ đó ra	PLO 2.1	2	3

		quyết định đầu tư hoặc tư vấn cho nhà đầu tư chứng khoán.			
	CLO 2.2	Thực hiện được kỹ năng làm việc độc lập tự nghiên cứu tài liệu, bài tập tại nhà, tham gia thảo luận nhóm.	PLO 2.5	2	3
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>					
CSO 3.1	CLO 3.1	Thể hiện được năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.	PLO 3.2	2	3

Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-)

5. Học liệu

5.1. Tài liệu chính:

[1]. PGS.TS. Hoàng Văn Quỳnh và ThS Lê Thị Hằng Ngân, Giáo trình Phân tích và định giá tài sản tài chính, NXB Tài chính, năm 2016

[2] PGS,TS. Hoàng Văn Quỳnh và Ths Lê Thị Hằng Ngân, Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, NXB Tài chính 2018

5.2. Tài liệu tham khảo

[1] - PGS,TS. Hoàng Văn Quỳnh & PGS,TS. Nguyễn Thị Hoài Lê, Thị trường Tài chính, NXB Tài chính 2015.

[2] Võ Thị Pha, Thị trường tài chính, Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống Kê 2015.

[3] TS. Bạch Đức Hiền, Tài chính doanh nghiệp tập 1 và tập 2, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội- NXB Thống Kê 2015.

[4] Luật Chứng khoán 2019 và Các chính sách, chế độ của Nhà nước về Thị trường tài chính, Thị trường chứng khoán.

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

STT	Phương pháp dạy học	Lựa chọn
1	PP thuyết giảng.	x
2	PP phát vấn	x

3	PP dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn)	x
4	Hướng dẫn tự học	x
5	Thuyết trình tích cực	x

7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TLN, TH	KT				
Bài 1	<p>Chương 1: Những vấn đề cơ bản về phân tích tài sản tài chính</p> <p>1.1 Khái niệm, chức năng và đặc điểm của TSTC</p> <p>1.1.1 Khái niệm, chức năng của TSTC</p> <p>1.1.2 Đặc tính của TSTC</p> <p>1.2 Mục tiêu, nội dung và quy trình của phân tích TSTC</p> <p>1.3 Cơ sở dữ liệu của phân tích tài sản tài chính</p> <p>1.3.1 Cơ sở dữ liệu phân tích vĩ mô</p> <p>1.3.2 Cơ sở dữ liệu phân tích ngành</p> <p>1.3.3 Cơ sở dữ liệu phân tích công ty</p> <p>1.4 Phương pháp phân tích TSTC</p> <p>1.4.1 Phương pháp phân tích so sánh</p> <p>1.4.2 Phương pháp phân tích nhân tố</p> <p>1.4.3 Phương pháp toán tài chính</p> <p>1.4.4 Phương pháp dự đoán và ngoại suy</p>	3				8	CLO1.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 1 từ trang 5 đến trang 24</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3, 4 (Tài liệu bắt buộc 2 – Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính 5-6)</p>
Bài 2	<p>Chương 2: Phân tích vĩ mô và phân tích ngành</p> <p>2.1 Phân tích vĩ mô</p> <p>2.1.1 Phân tích tác động của môi</p>	3				9	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p>

	<p>trường chính trị – xã hội</p> <p>2.1.2 Phân tích tác động của môi trường pháp luật</p> <p>2.1.3 Phân tích tác động của các yếu tố kinh tế vĩ mô</p> <p>2.1.4 Phân tích tác động của độ mở nền kinh tế và năng lực cạnh tranh</p> <p>2.2 Phân tích ngành kinh doanh</p> <p>2.2.1 Phân tích đặc điểm kinh tế – kỹ thuật và chu kỳ kinh doanh của ngành</p> <p>2.2.2 Đánh giá mức độ rủi ro của ngành kinh doanh</p>							<p>+ Đọc trước giáo trình chương 2 từ trang 25 đến trang 46</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4, 5, 6 (Tài liệu bắt buộc 2 Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 6)</p>
Bài 3	<p>Chương 3: Phân tích tình hình tài chính công ty</p> <p>3.1 Tổng quan về báo cáo tài chính công ty</p> <p>3.1.1 Bảng cân đối kế toán</p> <p>3.1.2 Bảng báo cáo kết quả kinh doanh</p> <p>3.2 Phân tích báo cáo tài chính công ty</p> <p>3.2.1 Phân tích BCTC công ty theo dạng so sánh</p> <p>3.2.2 Phân tích BCTC công ty qua các chỉ tiêu tài chính đặc trưng</p> <p>3.2.3 Phân tích diễn biến nguồn vốn và sử dụng vốn</p> <p>3.3 Một số lưu ý trong khi phân tích báo cáo tài chính công ty</p>	3			9	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 3 từ trang 47 đến trang 106</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3</p> <p>+ Làm bài tập số 3 đến 6 (Tài liệu bắt buộc 2 Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính trang 12 - 24)</p>

Bài 4	<p>Chương 4: Phân tích và định giá tài sản tài chính ngắn hạn</p> <p>4.1 Các loại tài sản tài chính ngắn hạn</p> <p>4.1.1 Tín phiếu kho bạc</p> <p>4.1.2 Tín phiếu NHTW</p> <p>4.1.3 Chứng chỉ tiền gửi</p> <p>4.1.4 Thương phiếu</p> <p>4.1.5 Hối phiếu được ngân hàng chấp nhận</p> <p>4.2 Định giá tài sản tài chính ngắn hạn</p> <p>4.2.1 Định giá tín phiếu kho bạc</p> <p>4.2.2 Định giá tín phiếu NHTW</p> <p>4.2.3 Định giá chứng chỉ tiền gửi</p>	3				5	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 4 từ trang 107 đến trang 132</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3</p> <p>+ Làm bài tập số 10 đến 16 (Tài liệu bắt buộc 2 Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 25 -29)</p>
Bài 5	<p>1. <i>Chữa bài tập</i></p> <p>2. <i>Giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm</i></p>		2	1		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận đã giao</p> <p>+ Làm bài tập từ số 03 đến số 06</p> <p>+ Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 12 - 23)</p>

Bài 6	<p>Chương 5: Phân tích và định giá trái phiếu</p> <p>5.1 Tổng quan về trái phiếu</p> <p>5.2 Các loại rủi ro chủ yếu liên quan đến đầu tư trái phiếu</p> <p>5.2.1 Rủi ro lãi suất</p> <p>5.2.2 Rủi ro tái đầu tư</p> <p>5.2.3 Rủi ro thanh toán</p> <p>5.2.4 Rủi ro lạm phát</p> <p>5.2.5 Rủi ro tỷ giá</p> <p>5.2.6 Rủi ro thanh khoản</p>	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 5 từ trang 133 đến trang 186</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2 (Tài liệu bắt buộc 2 Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 8)</p>
Bài 7	<p>5.3 Định giá trái phiếu</p> <p>5.3.1 Định giá trái phiếu có lãi suất cố định</p> <p>5.3.2 Định giá trái phiếu có lãi suất thả nổi</p> <p>5.3.3 Định giá trái phiếu có thể chuyển đổi</p> <p>5.3.4 Định giá trái phiếu có thể mua lại</p>	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 5 từ trang 133 đến trang 186</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 3</p> <p>+ Làm bài tập số 25, 27, đến số 09 (Tài liệu bắt buộc 2 Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài</p>

								sản tài chính, trang 33 - 34)
Bài 8	<p>5.4 Các đại lượng phản ánh mức sinh lời của trái phiếu</p> <p>5.5 Cấu trúc thời hạn của lãi suất</p> <p>5.6 Đo lường sự biến động giá trái phiếu không kèm quyền lựa chọn</p>	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 từ trang 133 đến trang 186 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 6, 7, 8, 9 trang 9</p> <p>- Làm bài tập từ số 37 đến số 47 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 53 - 56)</p>
Bài 9	<p>1. Chữa bài tập</p> <p>2. Kiểm tra bài số 1</p>		2		1	5	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm Chuẩn bị nội dung bài tập và trình bày tại lớp</p>
Bài 10	<p>Chương 6: Phân tích và định giá cổ phiếu</p> <p>6.1 Tổng quan về cổ phiếu</p> <p>6.2 Các phương pháp định giá cổ phiếu</p> <p>6.2.1 Tổng quan về định giá cổ phiếu</p>	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 6 từ</p>

	6.2.2 Định giá theo phương pháp dòng cổ tức 6.2.3 Định giá CP theo PP chiết khấu dòng tiền								trang 187 đến trang 274 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3, 4, 5, 6 - Làm bài tập từ số 50 đến số 65 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 47 - 57)
Bài 11	1. Chữa bài tập 2.Thảo luận		2	1		5	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng viên
Bài 12	6.2.4 Định giá CP theo thu nhập và cơ hội tăng trưởng 6.2.5 Định giá cổ phiếu theo phương pháp P/E 6.2.6 Định giá CP theo PP giá trị tài sản ròng	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 6 từ trang 187 đến trang 274 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 7, 8 - Làm bài tập từ số 69 đến số 72 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hướng dẫn

									thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính, trang 59 - 62)
Bài 13	1. Chữa bài tập 2. Kiểm tra bài số 2		2		1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận đã giao + Làm bài tập từ số 69 đến số 72 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hướng dẫn thực hành môn học Phân tích và định giá tài sản tài chính)
Bài 14	Thảo luận nhóm theo nội dung đã phân công			3		5	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng viên
Bài 15	6.3 Đánh giá rủi ro và hiệu quả đầu tư cổ phiếu 6.3.1 Đánh giá rủi ro đầu tư cổ phiếu 6.3.2 Đánh giá hiệu quả đầu tư cổ phiếu 6.4 Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến giá cổ phiếu	1	2			5	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 6 từ

	<i>Chữa bài tập</i>								trang 187 đến trang 274 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 9-11 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 10)
Bài 16	<i>Chữa bài tập Đánh giá hoạt động nhóm Công bố điểm quá trình Hướng dẫn ôn tập</i>		2	1		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận đã giao + Làm bài tập từ số 93 đến số 95 (Tài liệu bắt buộc 2- Hệ thống câu hỏi và bài tập TCDN, trang 80 - 87)
	Tổng số tiết	28	12	6	2	102			
	Tổng tiết chuẩn	28	12	3	2	102			

8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.1	100%
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.1, CLO1.2, CLO 2.1	40% 40% 20%
01 bài kiểm tra 50 phút cuối kỳ		Trắc nghiệm tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1	20% 40% 40%
01 bài đánh giá tổng hợp kết quả làm Bài tập nhóm		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	10% 20% 20% 30% 20%
Bài thi hết học phần	60	Trắc nghiệm tự luận	Theo thang điểm đề thi	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	20% 50% 30%

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3.1 Các Rubric đánh giá bài tập nhóm

* **Phương pháp đánh giá:** PP đánh giá thuyết trình, làm việc nhóm

* **Công cụ đánh giá:** Bảng kiểm, rubrics, bài thuyết trình (sản phẩm của nhóm)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 - 10	7 - 8,4	5,5 - 6,9	4,0 - 5,4	< 4,0
1. Hình thức báo cáo	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày cầu thả, đơn điệu
2. Nội dung báo cáo	40%	Trình bày \geq 85% nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về	Trình bày 55% - < 70% tổng số nội	Trình bày trên 40% - < 55% tổng số nội	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá

		nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	chủ đề, 70% - < 85% tổng số nội dung yêu cầu	dung yêu cầu về chủ đề	dung yêu cầu về chủ đề	sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
3. Kỹ năng trình bày	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
4. Trả lời câu hỏi	10%	Trả lời được $\geq 85\%$ các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70% đến < 85% câu hỏi	Trả lời được trên 55% đến < 70% câu hỏi	Trả lời được 40% - < 55% câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào
5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)	20%	Có phân chia nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng.	Có một số thành viên báo cáo và phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên báo cáo	Chỉ một thành viên báo cáo

9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

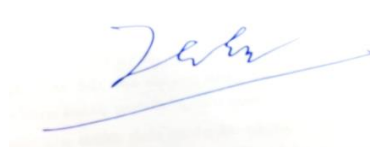
Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chữa ít nhất 1 bài tập	Có trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	Có trao đổi, phát biểu, trả lời 1 câu hỏi	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2022

Viện trưởng

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương



PGS. TS. Nguyễn Thị Liên

TS. Bạch Đức Hiền

TS. Dương Thị Tuệ